

Số: 10/2022/QĐCNTTLH

Th O, ngày 08 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55; 81; 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ;Chị Trần Thị Th và Anh Nguyễn Văn H .

Sau khi nghiên cứu:Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn ;Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 01 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu : Chị Trần Thị Th- sinh năm 1979

Và Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1974

Đều trú tại: Thôn C X, xã C D, huyện Th O . TP. Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 08 ngày 21/01/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 01 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 01 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Th không còn tình cảm đề nghị được ly hôn ; Anh H đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có ba con chung là Nguyễn Văn L - sinh ngày 17/4/1998; Nguyễn Thị H - sinh ngày 15/11/2003; Nguyễn Thanh Ph – sinh ngày 26/4/2013, hiện cháu L và cháu H đã trưởng thành; anh H và chị Th thống nhất để anh H nuôi cháu Ph cho đến khi trưởng thành, tạm hoãn việc đóng góp nuôi con chung cho chị Th cho đến khi các đương sự có yêu cầu mới, chị Th có quyền thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Ph thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

PHẠM VŨ PHƯƠNG